TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------

Bản án số: 136/2024/HSST
Ngày: 25/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hiệp

Bà Nguyễn thị Tâm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: *Bà Lê Thị Thảo* - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà:

Ông Đỗ Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/TLST-HS ngày 26/6/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2024/QĐXXST- HS ngày 15/7/2024 đối với bị cáo: **VŨ MINH Đ,** sinh ngày 12/05/2003, tại Vĩnh Phúc. ĐKHKTT và trú tại: P chung cư T, số A P, tổ B N, phường N, quận C, thành phố Hà Nội; Địa chỉ nhà thuê trước khi bị bắt: Số G ngách E M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Chí C và bà Mai Thị H. Tiền án: không, tiền sự: không. Bắt quả tang ngày 26/12/2023. Tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 02/01/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đinh Xuân H1, sinh năm 2003

Nơi thường trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện tại: Thôn N, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Minh N, sinh năm 2002

Nơi thường trú: 01 Khu G QK T, Tổ B, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện tại: Số B ngõ A đường T, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 2003

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số C H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/12/2023, tổ công tác Công an phường H trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Vũ Minh Đ dừng xe máy tại trước số F H, quận H, thành phố Hà Nội, đứng cạnh Đ là Nguyễn T1 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Đ tự nguyện lấy 02 túi nilong màu xanh, đỏ giao nộp cho tổ công tác và khai nhận bên trong là các gói giấy chứa thảo mộc khô "cỏ Mỹ" mang đi giao cho khách kiếm lời. T khai nhận đang chờ người giao ma túy "cỏ Mỹ" đặt mua trước đó đến để mua. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa Đ, T cùng tang vật về trụ sở Công an phường H để giải quyết.

Thu giữ của Nguyễn Trọng T: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, hồng, lắp sim số: 0878421388 (đã cũ, đã qua sử dụng). Kiểm tra điện thoại phát hiện trong ứng dụng M có tin nhắn với tài khoản "Trung Sơn".

Thu giữ của Vũ Minh Đ:

- 01 túi nilong màu xanh bên trong gồm:

+ 02 gói giấy bên ngoài đánh ký hiệu số "3", bên trong mỗi gói giấy đều có 01 túi nilong kích thước 5x8 cm đựng thảo mộc khô;

+ 01 gói giấy bên ngoài đánh ký hiệu số "2", bên trong có 01 túi nilong kích thước 5x8 cm đựng thảo mộc khô;

- 01 túi nilong màu đỏ bên trong gồm:

+ 02 gói giấy bên ngoài có đánh ký hiệu số "3", bên trong mỗi gói giấy đều có 01 túi nilong kích thước 5x8 cm đựng thảo mộc khô;

+ 04 gói giấy bên ngoài đánh ký hiệu số "2", bên trong mỗi gói giấy đều có 01 túi nilong kích thước 5x8 cm đựng thảo mộc khô;

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29P1 – 920.34 màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh đen (đã qua sử dụng), số thuê bao: 0985255218. Kiểm tra điện thoại di động phát hiện trong ứng dụng Z có tin nhắn với tài khoản "Danyy Law".

Tại bản kết luận giám định số 58/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của phòng K - Công an thành phố H kết luận:

- 01 túi nilong màu xanh bên trong gồm:

+ Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilong (mỗi túi nilong đều được để trong 01 gói giấy ký hiệu số 3) đều có ma túy loại MDMB – 4en – Pinaca, ma túy loại MDMB – FUBINACA, tổng khối lượng: 4,238 gam;

+ Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong (mỗi túi nilong đều được để trong 01 gói giấy ký hiệu số 2) có ma túy loại MDMB – 4en – Pinaca, ma túy loại MDMB – FUBINACA, tổng khối lượng: 1,559 gam.

- 01 túi nilong màu đỏ bên trong gồm:

+ Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilong (mỗi túi nilong đều được để trong 01 gói giấy ký hiệu số 3) đều có ma túy loại MDMB – 4en – Pinaca, ma túy loại MDMB – FUBINACA, tổng khối lượng 4,673 gam;

+ Thảo mộc khô bên trong 04 túi nilong (mỗi túi nilong đều được để trong 01 gói giấy ký hiệu số 2) đều có ma túy loại MDMB – 4en – Pinaca, ma túy loại MDMB – FUBINACA, tổng khối lượng 6,892 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 1995/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của V - Bộ C1 đối với hàm lượng các chất ma túy thu giữ của Vũ Minh Đ xác định như sau:

- Mẫu trong túi nilong màu xanh:

+ Hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu ký hiệu số 2 và số 3 gửi giám định lần lượt là 0,07% và 0,06%. (Tổng hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong túi nilong màu xanh thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,07%x1,559gam + 0,06%x4,238gam ~ 0,003 gam).

+ Hàm lượng chất ma túy MDMB-FUBINACA trong mẫu ký hiệu số 2 và số 3 gửi giám định lần lượt là 0,18% và 0,17%. (Tổng hàm lượng chất ma túy MDMB-FUBINACA trong túi nilong màu xanh thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,18%x1,559gam + 0,17%x4,238gam ~ 0,01 gam).

- Mẫu trong túi nilong màu đỏ:

+ Hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu ký hiệu số 2 và số 3 gửi giám định lần lượt là 0,05% và 0,06%. (Tổng hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong túi nilong màu đỏ thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,05%x6,892gam + 0,06%x4,673gam ~ 0,006 gam).

+ Hàm lượng chất ma túy MDMB-FUBINACA trong mẫu ký hiệu số 2 và số 3 gửi giám định lần lượt là 0,15% và 0,14%. (Tổng hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong túi nilong màu đỏ thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,15%x6,892gam + 0,14%x4,673gam ~ 0,016 gam).

Tổng hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,009 gam, tổng hàm lượng chất ma túy MDMB-BUTINACA thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,026 gam. 02 chất ma túy trên thuộc nhóm các chất muối và muối có

thể tồn tại trong ma túy được quy định tại *STT 240, 241 - IIC - Danh Mục II - Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất* (ma túy khác ở thể rắn). Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,035 gam.

Tại Cơ quan điều tra, **Vũ Minh Đ** khai: Đ hiện đang là sinh viên đại học, ngoài ra làm thêm cho công ty A1. Trước đây, Đ đang đi đường tại khu vực cầu V, quận H, thành phố Hà Nội thì quen N (không rõ nhân thân, lai lịch, sử dụng số điện thoại 0964113526, zalo "Danny Law"), cùng là nhân viên công ty A1. Qua nói chuyện, N giới thiệu ngoài làm cho công ty A1, N còn bán ma túy "cỏ" và ngỏ ý muốn Đ làm cùng, công việc cụ thể là giao cho khách mua ma túy của N. Ngọc cao khoảng 1m7, người đậm, đeo kính, tóc ngắn, sinh năm 1998. Đ khai sau mỗi lần giao dịch ma túy thành công, Đ sẽ hưởng lợi 50.000 – 100.000 đồng tùy độ xa của điểm hẹn giao dịch.

Khoảng 18h ngày 26/12/2023, N sử dụng tài khoản zalo "Danny Law" liên hệ với Đ đến địa chỉ D N, quận Đ, thành phố Hà Nội lấy ma túy "cỏ" giao dần cho khách. Khi đến nơi, Đ nhận từ N 10 gói giấy bên trong có túi nilong chứa ma túy "cỏ" gồm: gói giấy ký hiệu "3" bên trong có túi nilong chứa ma túy "cỏ" bán cho khách với giá 200.000 đồng, gói giấy ký hiệu "2" bên trong có túi nilong chứa ma túy "cỏ" bán cho khách với giá 100.000 đồng. Tất cả số ma túy trên để ở trong 01 túi nilong to màu đỏ. Sau khi lấy số ma túy trên, N bảo Đ giao cho 01 khách nam có số điện thoại: 0392554633 tại khu vực bến xe G. Đ giao cho khách này 01 bọc giấy ký hiệu "3" bên trong có túi nilong chứa ma túy "cỏ", thu 250.000 đồng, trong đó 200.000 đồng là tiền ma túy, 50.000 đồng là tiền công. Sau khi giao xong, N liên hệ và bảo Đ giao cho 01 người khách nam tại 14 Hàng Phèn 02 túi ma túy "cỏ" ký hiệu "3", 01 túi ma túy "cỏ" ký hiệu "2". Tổng số tiền ma túy là 500.000 đồng, tiền giao ma túy là 50.000 đồng. Đ gọi cho khách để xác nhận lại và để riêng 02 túi ma túy "cỏ" ký hiệu "3", 01 túi ma túy "cỏ" ký hiệu "2" vào 01 túi nilong màu xanh để giao khách rồi điều khiển xe máy Honda Wave BKS 29P1 - 92034 (màu trắng) đến địa chỉ trước số F H, quận H, thành phố Hà Nội. Khi đang chờ giao ma túy cho khách thì bị tổ công tác kiểm tra, bắt giữ như nêu trên.

Tuy nhiên đến ngày 02/01/2024, Vũ Minh Đ thay đổi lời khai như sau:

Đ gặp N tại địa chỉ D N, quận Đ, thành phố Hà Nội vào ngày 26/12/2023 để nhận ma túy nhưng Đ chỉ nhận được 09 gói ma túy "cỏ mỹ". Người khách hàng có số điện thoại 0392554633 ở khu vực bến xe G, quận H, thành phố Hà Nội được Đ giao đơn hàng là mỹ phẩm, không phải ma túy. Đơn hàng này Đ nhận giao hàng cho một người phụ nữ (không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại) khi đi qua khu vực phố C - Đ, quận Đ, thành phố Hà Nội (Đ không nhớ địa chỉ). Đ ứng trước tiền

đơn hàng giá 200.000 đồng và giao đến cho người nhận thì được thêm 50.000 đồng tiền ship từ người nhận đồ trả, tổng là 250.000 đồng. Thỏa thuận xong, Đ đưa cho người này 200.000 đồng tiền mặt còn người phụ nữ đưa cho Đ số của người nhận đồ là 0392554633, không biết họ tên. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đ gặp một nam thanh niên (không nhớ đặc điểm nhận dạng) và giao cho người này đơn hàng trên, thu 250.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản. Đ sử dụng ngân hàng B, số tài khoản 4251527818 để nhận tiền. Lý do thay đổi lời khai là do khi mới bị bắt, tâm lý của Đ hoảng loạn, lo sợ, chưa nhớ hết tình tiết nên khai chưa chính xác. Đ khẳng định lời khai trên của mình là đúng sự thật.

Kết quả thu giữ điện tín số 0392554633 có chủ đăng ký là Đinh Xuân H1. Tại Cơ quan điều tra, **H1 khai**: Chiều ngày 26/12/2023, H1 đi từ quê ra Hà Nội để làm việc. Khi gần đến bến xe G, qua mạng xã hội Facebook, H1 tìm mua kem trị mụn và đặt mua của một tài khoản tên "T2" (không nhớ tên tài khoản do đã xóa nội dung tin nhắn) với giá 250.000 đồng bao gồm tiền ship và hẹn giao đến khu vực bến xe G. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, H1 nhận được đơn hàng từ một nam thanh niên (không nhớ đặc điểm nhận dạng, mặc quần áo giao hàng A), sau đó H1 chuyển cho nam thanh niên 250.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản từ số tài khoản 0805200399, ngân hàng M2. H1 khẳng định không mua bán ma túy với ai. Kết quả xét nghiệm H1 âm tính với ma túy. Cơ quan điều tra tiến hành cho H1 nhận dạng Đ qua ảnh nhưng H1 không nhận ra được.

Sau khi Đ thay đổi lời khai, đối chiếu với lời khai của Đinh Xuân H1, lịch sử cuộc gọi đến, đi, cột sóng, sao kê ngân hàng, biên bản nhận dạng, không có đủ tài liệu chứng minh Đ đã bán ma túy cho Đinh Xuân H1 vào chiều ngày 26/12/2023, do vậy không đủ căn cứ chứng minh Đ bán ma túy nhiều lần.

Tại Cơ quan điều tra, **Nguyễn Trọng T** khai: Tối ngày 26/12/2023, T lên mạng xã hội Facebook tìm được Facebook "Trung Sơn" bán ma túy "cỏ". T liên hệ với "T" hỏi mua 500.000 đồng ma túy gồm 02 gói to (200.000 đồng/01 gói) và 01 gói nhỏ (100.000 đồng/gói), tiền giao hàng là 50.000 đồng. Tổng cộng T sẽ trả cho "Trung Sơn" 550.000 đồng qua hình thức chuyển khoản, hẹn sau khi nhận được hàng sẽ thanh toán. "Trung Sơn" đồng ý hẹn giao dịch tại A H, quận H, thành phố Hà Nội. Một lúc sau, có số điện thoại 0985255218 gọi cho T xác nhận về việc đặt mua ma túy và địa điểm giao ma túy là số 6 H. Khi đang đứng chờ tại số F H, có một nam thanh niên điều khiển xe máy mặc áo hãng A đến gần T (Tại cơ quan điều tra được biết là Vũ Minh Đ) thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. T khai trước kia chưa sử dụng chất ma túy bao giờ, do đang buồn chán chuyện gia đình nên có ý định mua một ít ma túy "cỏ" về sử dụng. T sử dụng số điện thoại: 0878421388 để liên lạc với Đ.

Kết quả thu giữ số điện thoại 0964113526 (Đ khai là của N) có chủ đăng ký là anh Nguyễn Đức M1. Tại Cơ quan điều tra, **anh M1 khai**: Năm 2018, anh M1 đăng ký chính chủ số điện thoại trên và đưa cho con trai là Nguyễn Minh N sử dụng. Trong quá trình sinh sống, anh M1 không thấy N mua bán ma túy, không có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công ty Cổ phần D1 (A1) có nhân viên tên Nguyễn Minh N. Cơ quan điều tra tiến hành cho Đ nhận dạng đối tượng đưa ma túy tại 41 Nguyễn Ngọc D, Đ khẳng định Nguyễn Minh N có lai lịch trên đúng là người đưa ma túy cho Đ đi bán. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Nguyễn Minh N lên làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, **Nguyễn Minh N** khai: N là nhân viên giao hàng của Công ty A1 từ tháng 5/2023. Khoảng một tuần trước ngày 26/12/2023, N đang đi làm tại khu vực cầu V, quận H, thành phố Hà Nội thì gặp Vũ Minh Đ, cả hai nói chuyện và quen biết nhau. Trước đó, qua mạng xã hội Facebook, N tìm hiểu thấy việc mua bán thuốc kích dục "Sìn Sú" có lợi nhuận cao nên nảy sinh ý định rủ Đ mua bán cùng để kiếm lời. Hai người thỏa thuận cụ thể như sau: N là người tìm mua thuốc kích dục và tìm khách mua, còn Đ phụ trách việc đi giao. Lời lãi có được sẽ chia đều, ngoài ra với mỗi đơn hàng giao thành công thì Đ được hưởng lời thêm 50.000 đồng tiền ship. Thống nhất xong, N sử dụng Z "Danny Law" của mình kết bạn với Z "Vũ Minh Đ" của Đ để tiện cho việc giao dịch.

Khoảng vài ngày sau (N không nhớ chính xác thời gian), N sử dụng Facebook "Nguyễn Minh N" tìm hiểu trong các hội nhóm và liên hệ với một tài khoản (không nhớ tài khoản) bán thuốc kích dục "Sìn Sú" hỏi mua số lượng 1.500.000 đồng và hẹn giao theo hình thức ship COD (nhận hàng mới trả tiền). Sau đó, tại khu vực quận Đ (Ngọc không nhớ chính xác địa chỉ), N nhận được "Sìn Sú" là chất bột màu vàng đựng trong các túi nilong kích thước khác nhau từ một nam thanh niên giao hàng (không nhớ đặc điểm nhận dạng, biển số xe, số điện thoại).

Đến chiều ngày 26/12/2023, N tìm được một số khách mua qua Facebook nên gọi Zalo cho Đ hẹn qua địa chỉ D N, quận Đ, thành phố Hà Nội để lấy "Sìn Sú" giao cho khách. Tại đây, N đưa cho Đ khoảng 20 túi đựng "Sìn Sú" là chất bột màu vàng và dán thông tin các khách mua vào túi để Đ liên hệ khi giao. Trong đó, N nhớ có khách mua ở phố H, quận H (N không nhớ thông tin số điện thoại của khách, chỉ nhớ khách bảo giao đến phố H). Nguyễn Minh N khẳng định không đưa ma túy "cỏ mỹ" cho Vũ Minh Đ đi giao cho khách như Đ khai nhận.

Cơ quan điều tra tiến hành cho N nhận dạng các túi ma túy đã thu giữ của Đ, N khẳng định không phải là các gói "Sìn Sú" đã đưa cho Đ. N không biết về các túi ma túy do Đ lấy từ đâu. N không quen biết Nguyễn Trọng T, số điện thoại

T sử dụng không phải là số khách mua "Sìn Sú" ở phố H. N khai không sử dụng Facebook có tên "T".

Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Trọng T nhận dạng Nguyễn Minh N, kết quả T không biết là ai và khẳng định N không phải là người có đặc điểm giống người sử dụng Facebook "Trung Sơn" mà T đã liên hệ mua ma túy.

Đối với các nội dung tin nhắn Zalo trao đổi với Vũ Minh Đ: N trình bày do bản thân thiếu hiểu biết pháp luật nên nghĩ thuốc kích dục "Sìn Sú" là mặt hàng bị cấm mua bán. Do đó, N đã trao đổi với Đ về việc mua bán mặt hàng trên phải cẩn thận và né tránh Cơ quan chức năng. N khẳng định nếu biết "Sìn Sú" là ma túy sẽ không mua bán.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của N: không sử dụng Facebook, không có thông tin Zalo do đã xóa (kết quả xác minh tài khoản Zalo của N tại Công ty cổ phần V1 cho kết quả đã xóa). N trình bày do đang là sinh viên năm cuối, để tập trung ôn thi nên N đã xóa các tài khoản mạng xã hội Facebook, Z. Ngày 25/01/2024, Công ty cổ phần V1 có công văn số 244/2024/CV-VNG về việc cung cấp thông tin số điện thoại 0964113526 là tài khoản "Apollo Fier". Thời gian khởi tạo tài khoản ngày 21/5/2019, tài khoản bị xóa ngày 31/12/2023.

Xét thấy lời khai của Nguyễn Minh N, Vũ Minh Đ có mâu thuẫn nên ngày 19/4/2024, Cơ quan điều tra cùng Viện kiểm sát nhân dân quận H cho N và Đ đối chất. Kết quả: Vũ Minh Đ xác nhận Nguyễn Minh N là người đưa ma túy cho mình đi giao cho khách và không có thông tin khác để chứng minh. Còn Nguyễn Minh N vẫn khẳng định không đưa ma túy "cỏ mỹ" cho Đ đi bán, chỉ đưa thuốc kích dục "Sìn Sú" cho Đ.

Kết quả xét nghiệm Nguyễn Minh N âm tính với ma túy.

Về Nguyễn Minh N: Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ, lấy lời khai, diễn giải nội dung tin nhắn zalo, cho N và Đ tiến hành đối chất nhưng cả hai đều giữ nguyên lời khai của mình và cam đoan lời khai là đúng sự thật. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu nào khác thể hiện việc N đưa ma túy cho Đ mang đi bán, do vậy không đủ căn cứ kết luận Nguyễn Minh N đồng phạm với Vũ Minh Đ cùng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Anh Đinh Xuân H1 khai: ngày 26/12/2023 có đặt mua 01 đơn hàng là kem trị mụn qua mạng Facebook và buổi chiều cùng ngày đã nhận được đơn hàng từ một người shipper chuyển đến khu vực bến xe G, quận H, thành phố Hà Nội và đã thanh toán tiền cho shipper 250.000 đồng bằng chuyển khoản ngân hàng. Lời khai của H1 phù hợp với lời khai của Vũ Minh Đ sau khi thay đổi và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập được nên không có căn cứ xác định có việc mua bán

ma túy giữa H1 và Đ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý Đinh Xuân H1.

Về đối tượng mua ma túy Nguyễn Trọng T: Kết quả điều tra xác định, mục đích T mua ma túy để sử dụng cho bản thân, T chưa mua được ma túy, chưa đưa tiền nên hành vi của T chưa cấu thành tội phạm. Kết quả xét nghiệm âm tính với ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý Nguyễn Trọng T.

Bản cáo trạng số 140/CT-VKS ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm truy tố Vũ Minh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Minh Đ mức án từ 26 đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu huỷ số ma tuý và 01 sim điện thoại thu được của bị cáo; tịch thu sung công điện thoại và 01 xe máy của bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố, phù hợp vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/12/2023, Vũ Minh Đ đã có hành vi cất giấu 09 gói chứa thảo mộc khô bên trong có ma túy loại "MDMB-4en-PINACA", "MDMB-FUBINACA" nhằm mang đi bán cho khách kiếm lời thì bị bắt quả tang thu giữ cùng tang vật tại trước số F H, phường H, quận H, Hà Nội. Tổng hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,009 gam, tổng hàm lượng chất ma túy MDMB-BUTINACA thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,026 gam. Tổng hàm lượng 02 chất ma túy thu giữ của Vũ Minh Đ là 0,035 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Minh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong nhân dân, nên cần xử phạt nghiêm minh và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối của bị cáo, bị cáo chưa có tiền án tiền sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về dân sự: không.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy và sim điện thoại đã thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại đã thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Minh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 47; Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Xử phạt bị cáo Vũ Minh Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 02/01/2024.

2.Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì được niêm phong dán kín số 1995/KL-KTHS, được niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Đỗ Thị H2, Trần Văn T3 và các hình dấu đỏ của V - Bộ C1 bên trong gồm: 01 túi nilong màu xanh bên trong có: 01 túi nilong ký hiệu số 2 chứa 0,670gam thảo mộc khô và 01 túi nilong ký

hiệu số 3 chứa 2,197 gam mẫu thảo mộc khô; 01 túi nilong màu đỏ bên trong có: 01 túi nilong ký hiệu số 2 chứa 3,840 gam thảo mộc khô và 01 túi nilong ký hiệu số 3 chứa 2,243 gam mẫu thảo mộc khô; vỏ bao gói mẫu; 01 sim điện thoại.

- Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động, kiểu dáng nhãn hiệu ITEL IT2120 màu đỏ đã qua sử dụng; 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen, BKS: 29P1-920.34, số khung: RLHJA392XMY253874, số máy: JA39E2374159 theo biên bản trao đổi về việc giao nhận tang vật, vật chứng.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 24.7.2024

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

***Nơi nhận**:*
- Bị cáo, NCQLVNVLQ
- VKSND quận Hoàn Kiếm + HN
- TAND Tp Hà Nội.
- Công an quận Hoàn Kiếm + HN.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Đinh Thị Thu Hường